

Số: 215/2017/QĐST-HNGĐ

Xuyên Mộc, ngày 09 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 290/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh D, sinh năm: 1995

Nơi đăng ký HKTT: Ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Thanh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Thanh D thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Chị N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hoàng Quốc B, sinh ngày 16-4-2016. Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.500.000 đồng.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc các tổ chức, cá nhân được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về chia tài sản, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị N và anh D mỗi người phải chịu 50% án phí sơ thẩm ly hôn nhưng chị N tự nguyện chịu án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị N đã nộp theo Biên lai số 0006897 ngày 29-6-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc; chị N đã nộp đủ. Anh D không phải chịu tiền án phí sơ thẩm ly hôn và cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND H. Xuyên Mộc;
- CCTHADS H. Xuyên Mộc;
- UBND xã T, H. Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Trần Hiền